TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2020/QĐST-HNGĐ	*Hồng Bàng, ngày 03 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 37/2019/TLST-VHNGĐ, ngày 20-12-2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị PTTL, sinh năm 1983; địa chỉ: Số nhà A, tổ B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng.

Anh PHH, sinh năm 1978; địa chỉ: Số nhà E, đường F, phường F, quận G, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh PHH và chị PTTL xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường F, quận G, thành phố Hải Phòng (Giấy chứng nhận kết hôn số: 142/2010, Quyển số: 01/2010, ngày 31-12-2010). Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do không hợp nhau về tính cách và bất đồng với nhau về quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên anh PHH và chị PTTL đều có đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có hai con chung là H, sinh ngày 20-02-2011 và I, sinh ngày 21-8-2012. Anh PHH và chị PTTL thỏa thuận: Chị PTTL là người trực tiếp nuôi cả hai con là H và I, khoản tiền cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn do anh PHH và chị PTTL tự thỏa thuận và tự giao cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Anh PHH và chị PTTL tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, lập ngày 26-12-2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; công nhận anh PHH và chị PTTL thuận tình ly hôn.

[5] Về lệ phí dân sự: Anh PHH và chị PTTL đều phải chịu mỗi người 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh PHH và chị PTTL thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có hai con là H, sinh ngày 20-02-2011 và I, sinh ngày 21-8-2012. Anh PHH và chị PTTL thỏa thuận: Chị PTTL là người trực tiếp nuôi cả hai con là H và I. Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn do anh PHH và chị PTTL tự thỏa thuận và tự giao cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản: Anh PHH và chị PTTL tự thoả thuận phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh PHH và chị PTTL mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án ký hiệu: AA/2016, số: 0009768 ngày 20-12-2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Anh PHH và chị PTTL đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường F, quận G;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Kiên